

Số: 58 /BC-KLM

Quy Hợp, ngày 19 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp triển khai hoạt động SXKD năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ban điều hành Công ty, báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2024 với các nội dung sau:

Phần thứ nhất:

TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Năm 2023 mở thiếc Suối Bắc đã cơ bản hoàn thành các thủ tục, hồ sơ pháp lý và đi vào hoạt động sản xuất, đã tạo ra được sản phẩm, doanh thu cho Công ty, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

- Dây chuyền xường nghiền tuyển đã từng bước hoạt động ổn định, người lao động của xường cũng đã nắm bắt được quy trình và đặc tính của từng thiết bị để làm chủ trong quá trình vận hành.

- Công tác quản lý, điều hành nhịp nhàng từ HĐQT đến ban Giám đốc và có sự thích ứng, điều chỉnh kịp thời với từng diễn biến của tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất.

2. Khó khăn:

- Ảnh hưởng của tình hình thế giới đến nền kinh tế trong và ngoài nước đã làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao ảnh hưởng đến giá thành sản xuất của Công ty.

- Công ty không thu mua được nguồn quặng bên ngoài để cân đối nguồn nguyên liệu đầu vào cho chế biến thiếc. Vì vậy, xường luyện và xường điện phân hoạt động gián đoạn.

- Công tác đầu tư tài chính tại đơn vị khác không thuận lợi cũng làm ảnh hưởng đến lợi nhuận chung của Công ty.

- Công tác khai thác ngày càng khó khăn, thiếu công nhân khai thác nhất là giai đoạn giáp tết và sau tết Nguyên đán; việc tìm kiếm vùng tài nguyên đạt hàm lượng khai thác ngày càng khó và không ổn định, cự ly vận chuyển ngày càng xa,...là những khó khăn hiện tại và cho những năm tiếp theo của Công ty.

- Khối lượng quặng đuôi thải sau nghiền tuyển lớn làm phát sinh nhiều chi phí vào công đoạn bốc xúc, vận chuyển thải từ hố lắng đến hố chôn lấp.

- Công ty đang thiếu nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn về kỹ thuật mỏ như: khai thác, địa chất để tính toán, triển khai thực hiện những công việc liên quan đến các dự án phát triển mỏ hay đóng cửa mỏ.

- Lĩnh vực xăng dầu, thù lao thấp, chi phí cao, kinh doanh không hiệu quả nên đã cho thuê cửa hàng từ tháng 3 năm 2023

II. Kết quả thực hiện

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếu KL trong tinh quặng	Tấn	55,10	45,93	83,4
2	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	50,7	55,72	109,9
3	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	61,7	64,7	104,9
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000	144.085	60,0
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	48.268	49.910,1	103,4
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.274	3.480,3	66,0
7	Khấu hao	tr.đồng	579	579	100,0
8	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0	2.686,4	
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	759	-16.855,3	-2220,7
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	8.091	6.564,3	81,1
11	Lao động bình quân	Người	80	75	93,8
12	Lương bình quân	1000đ/ng/th	8.428	7.294	86,5

2. Kết quả thực hiện một số công việc chủ yếu khác

2.1. Cấp giấy phép môi trường mỏ Suối Bắc:

Công ty đã hoàn thành đào bồi sung thêm 3 hồ chôn lấp, theo kiến nghị của đoàn kiểm tra Cục kiểm soát ô nhiễm Môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường mỏ thiếc Suối Bắc. Hiện tại đơn vị tư vấn đang làm việc với Cục kiểm soát ô nhiễm để thực hiện các bước tiếp theo.

2.2. Công tác đóng cửa mỏ đối với những mỏ đã khai thác và hoàn thổ xong:

- Công ty thực hiện xong các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ thiếc gốc 1499 theo nội dung đề án đã được Bộ Tài nguyên

và Môi trường phê duyệt tại quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ và gia hạn thời gian thực hiện tại quyết định số 2078/QĐ-BTNMT ngày 24/7/2023. Tuy nhiên, có một phần khối lượng công việc hoàn thổ khu vực lộ thiên trong đề án không thể thực hiện được, Công ty đã lập hồ sơ giải trình Cục khoáng sản và đề nghị Cục khoáng sản có ý kiến tham mưu Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh giảm phần khối lượng công việc cho phù hợp với thực tế. Hiện nay, cục khoáng sản đang thụ lý hồ sơ, chưa có ý kiến phản hồi.

- Đối với giấy phép khai thác thiếc sa khoáng Bản Cô 886, đã họp Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ vào ngày 16/12/2021. Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT. Công ty đã phát hành nhiều văn bản giải trình về số tiền phải nộp gửi Cục khoáng sản và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, Cục Khoáng sản Việt Nam lấy lý do không nộp đủ tiền nên không phê duyệt đề án đóng cửa mỏ và đã trả lại hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của Công ty và vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

2.3. Gia hạn các khu đất đã hết hạn sử dụng:

- Được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 599/QĐ-UBND, ngày 20/10/2023 đối với đất khu đất xây dựng văn phòng Công ty và khu đất nhà xưởng tuyển luyện, cơ khí đến ngày 09/7/2043. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký Hợp đồng thuê đất số 09/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất văn phòng Công ty và Hợp đồng số 10/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất nhà xưởng tuyển, luyện, cơ khí.

- Đối với khu đất tại ốt xăng dầu thị trấn Quỳnh Hợp hết hạn tháng 1/2024, do khu đất đang vướng về quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch đô thị trong quy hoạch tổng thể của Huyện Quỳnh Hợp. Nên hiện tại đơn vị tư vấn đang tích cực làm việc với các sở, ngành và huyện Quỳnh Hợp để điều chỉnh lại quy hoạch phù hợp sau đó mới tiếp tục làm thủ tục gia hạn thuê đất.

2.5. Về công tác AT-BHLĐ, bảo vệ môi trường:

Thực hiện tốt việc trang cấp trang bị bảo vệ cá nhân, đã và đang tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình vận hành, nội quy an toàn các thiết bị công ty đang sử dụng; đã xây dựng quy trình vận hành hồ thải quặng đuôi, phương án ứng phó sự cố hồ chứa thải quặng đuôi của mỏ thiếc Suối Bắc. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn và môi trường.

2.6. Về công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, công tác bảo vệ tài sản, bảo vệ sản xuất:

Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, tài sản, sản phẩm. Bố trí đầy đủ nhân lực bảo vệ để thực hiện công tác tuần tra, bảo vệ. Trong năm 2023, không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong quá trình sản xuất, mất mát tài sản, sản phẩm.

2.7. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động:

Thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, mức lương theo chủ trương của HĐQT thông qua; đối Xí nghiệp thiếc Suối Bắc tiền lương hàng tháng được nghiệm thu trên cơ sở đơn giá giao khoán và tấn SnKL thực hiện. Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc do xưởng luyện, điện phân ngừng sản xuất nên lực lượng lao động được điều lên làm việc tại xưởng nghiền tuyển XN thiếc Suối Bắc. Tại đơn vị chỉ bố trí lực lượng lao động thực hiện công tác quản lý và bảo vệ, phân tích mẫu. Nhìn chung, đa số lực lượng lao động dài hạn có tư tưởng ổn định, yên tâm gắn bó lâu dài với công ty; riêng bộ phận lao động thời vụ tại Suối Bắc do nhận thức hạn chế, tư tưởng không ổn định nên chưa gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty. Việc thiếu lao động khai thác nhất là tháng trước và sau tết đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất của Công ty.

3. Những tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã thực hiện được, thì vẫn còn một số tồn tại do nguyên nhân chủ quan từ các bộ phận và các đơn vị của Công ty. Tồn tại lớn nhất ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của Công ty là hệ thống quản lý chưa chặt chẽ, đồng bộ. Năng lực và tư duy trong điều hành của lãnh đạo các bộ phận, cán bộ quản lý, lãnh đạo các đơn vị... còn hạn chế; một số cá nhân ý thức, trách nhiệm đối với công việc chưa cao; sự phối hợp giữa các bộ phận và các đơn vị chưa nhịp nhàng; sự phối kết hợp giữa các mảng công việc trong từng bộ phận, đơn vị còn nhiều hạn chế ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xử lý công việc chung. Tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau giữa đơn vị và các bộ phận và giữa các chuyên môn trong từng bộ phận, đơn vị vẫn chưa được triệt để. Sức ỳ trong giải quyết công việc của thủ trưởng các đơn vị, các bộ phận còn lớn. Tất cả các yếu tố đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết các công việc và hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty.

Phần thứ hai:

MỤC TIÊU NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

Dự báo năm 2024, bên cạnh những thuận lợi là giá tiêu thụ thiếc đang duy trì ở mức khá cao thì vẫn còn hiện hữu rất nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế xã hội trong nước và thế giới còn nhiều bất ổn, giá nguyên - nhiên - vật liệu, các loại thuế phí của Nhà nước tăng cao; các thủ tục thuê đất, đóng cửa mỏ, giấy phép môi trường... chưa hoàn thiện; Sự quản lý của Nhà nước về khoáng sản, tài nguyên và môi trường ngày càng chặt chẽ.

Công tác quản trị nội bộ Công ty trong một số lĩnh vực nhất là công tác kỹ thuật mỏ còn nhiều tồn tại, một phần do thiếu nhân lực có trình độ chuyên môn về

kỹ thuật mỏ, một phần do tính chủ động, kịp thời và đồng bộ trong quản lý điều hành chưa cao.

Những yếu tố chính trên là thách thức rất lớn đối với Công ty, đòi hỏi CBCNV và người lao động trong Công ty đoàn kết, kỷ luật đồng tâm; phát huy tính năng động và sáng tạo, tranh thủ tối đa những thuận lợi, tận dụng mọi cơ hội và nội lực để khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

1. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Thiếu KL trong tình quặng	Tấn	47,3
2	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	43,47
3	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	51,47
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	35.078
5	Nộp ngân sách	tr.đồng	3.994
6	Khấu hao	tr.đồng	563
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	368
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng	7.441
10	Lao động bình quân	Người	78
11	Lương bình quân	1000đ/ng/th	7.950

2. Một số nội dung công việc khác:

- Tiếp tục hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường của mỏ Suối Bắc

- Tiếp tục xử lý những tồn tại, vướng mắc để được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt đóng cửa mỏ 1499

- Tiếp tục giải trình xử lý những vướng mắc để được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của giấy phép 886.

- Tiếp tục thực hiện gia hạn quyền sử dụng đất tại khu đất ốt xăng dầu thị trấn Quỳnh Hợp

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Khảo sát, đánh giá, lập dự án đầu tư xây dựng khách sạn và các dịch vụ phụ trợ tại khu đất văn phòng Công ty hiện nay (theo cam kết với quản lý nhà nước trước khi gia hạn sử dụng đất).

3. Các giải pháp thực hiện:

Từ các tồn tại nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong năm 2024 gắn với mục tiêu tăng năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí cần tập trung các nhóm giải pháp sau:

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty, sắp xếp lực lượng lao động phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay đảm bảo tinh gọn,

hiệu quả. Hoàn thiện và bổ sung các quy chế, quy định tất cả các mặt quản lý của Công ty để có cơ chế quản lý đồng bộ, nhất quán từ Công ty đến các đơn vị.

- Tăng cường tính chủ động của các bộ phận trong công tác quản lý, điều hành, điều độ hoạt động sản xuất, quản trị chi phí; quản lý kỹ thuật cơ bản để tăng năng suất, thực thu của dây chuyền công nghệ, hạ giá thành để đáp ứng được với những khó khăn hiện tại và biến động của giá cả thị trường.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra đột xuất để đảm bảo mục tiêu hai không về an toàn “ không tai nạn, không sự cố ”, không để xảy ra hiện tượng vi phạm về môi trường.

- Duy trì và phát huy việc thực hiện văn hóa doanh nghiệp, tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao nhằm tạo khí thế thi đua nhằm giữ vững vai trò, vị thế của Công ty.

Trên đây là toàn bộ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023; mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện hoạt động SXKD năm 2024. Tại đại hội này, kính đề nghị Quý cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua để ban điều hành tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Các phòng;
- Lưu VT.



Nguyễn Ngọc Nam

PHỤ LỤC:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Thực hiện 2023	KH 2024	Tỷ lệ % TH 2023/KH 2023	Tỷ lệ % KH 2024/TH 2023
I	Sản phẩm chủ yếu SX:						
1	Thiếc thành phẩm 99,95%	Tấn	50,7	55,72	43,47	110,0	78,0
2	Thiếc KL sản xuất	Tấn	55,10	45,930	47,3	83,4	102,9
3	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000	144.085		60,0	-
II	Sản phẩm tiêu thụ:						
1	Thiếc thời t.phẩm 99,95%	Tấn	61,7	64,7	51,47	105,0	79,5
III	Doanh thu:	Tr.đ	48.268	49.910,1	35.078	103,4	70,3
1	Thiếc thời 99,95:	Tr.đ	43.279	43.121,4	34.678	99,6	80,4
2	Kinh doanh xăng dầu	Tr.đ	4.713	3.208,7	-	68,1	
3	Dịch vụ khác	Tr.đ	277	3.580,0	400	1294,1	11,2
IV	Giá trị gia tăng(GDP):	Tr.đ	15.556	(5.719)	13.228	-36,8	
1	Khấu hao tài sản	Tr.đ	579	579	563	100,0	97,2
2	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tr.đ	5.274	3.480,3	3.994	66,0	114,8
3	Lợi nhuận (dự kiến)	Tr.đ	759	(16.855,3)	368	-2219,8	
4	Tiền lương	Tr.đ	8.091	6.564,3	7.441	81,1	113,4
5	Bảo hiểm 23,5%	Tr.đ	853	512	851	60,0	166,2
V	Đầu tư XDCB	Tr.đ		2.686,4	-		
VI	Lao động, tiền lương						
1	Lao động	Người	80	75	78	93,8	104,0
2	Quỹ lương	Tr.đ	8.091	6.564	7.441	81,1	113,4
3	Thu nhập BQ	1000đ/ng/T	8.428	7.294	7.950	86,5	109,0

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Tại ngày 31/12/2023

Đã được kiểm toán bởi chi nhánh công ty TNHH Kiểm toán- Tư vấn UHY

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mẫu số B01-DN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
			VND	VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		11.081.161.418	12.808.535.646
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	415.126.145	1.199.427.717
Tiền	111		415.126.145	1.199.427.717
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.992.359.283	1.425.277.174
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	4.950.936.935	1.308.006.540
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	2.283.349.998	1.354.017.284
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	26.819.000	32.000.000
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	6	(1.268.746.650)	(1.268.746.650)
Hàng tồn kho	140	9	4.673.675.990	9.605.622.207
Hàng tồn kho	141		4.751.383.473	9.922.450.266
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(77.707.483)	(316.828.059)
Tài sản ngắn hạn khác	150		-	578.208.548
Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	578.208.548
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		15.970.911.580	31.472.034.239
Các khoản phải thu dài hạn	210		6.122.342.031	5.903.408.016
Phải thu dài hạn khác	216	8	6.122.342.031	5.903.408.016
Tài sản cố định	220		1.944.633.296	2.523.744.808
Tài sản cố định hữu hình	221	10	1.944.633.296	2.523.744.808
- Nguyên giá	222		62.664.207.120	62.664.207.120
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(60.719.573.824)	(60.140.462.312)
Tài sản dở dang dài hạn	240		-	337.107.107
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	337.107.107
Đầu tư tài chính dài hạn	250	5	1.431.987.563	12.000.000.000
Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	253		30.045.000.000	30.045.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(28.613.012.437)	(18.045.000.000)
Tài sản dài hạn khác	260		6.471.948.690	10.707.774.308
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	6.471.948.690	10.707.774.308
TỔNG TÀI SẢN	270		27.052.072.998	44.280.569.885

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
			VND	VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		40.645.299.599	41.018.541.856
Nợ ngắn hạn	310		37.601.132.124	37.825.887.000
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	15.982.202.687	9.098.562.767
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	230.257.737	172.817.400
Phải trả người lao động	314		559.779.000	583.813.000
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	2.886.283.191	2.477.967.705
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		68.666.667	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	16	8.588.000.628	8.575.440.026
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	14	9.270.320.681	16.901.664.569
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		15.621.533	15.621.533
Nợ dài hạn	330		3.044.167.475	3.192.654.856
Phải trả dài hạn khác	337	16	173.552.800	173.552.800
Dự phòng phải trả dài hạn	342	17	2.870.614.675	3.019.102.056
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	18	(13.593.226.601)	3.262.028.029
Vốn chủ sở hữu	410		(13.593.226.601)	3.262.028.029
Vốn góp của chủ sở hữu	411		38.850.000.000	38.850.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		38.850.000.000	38.850.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		1.579.021.166	1.579.021.166
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(54.022.247.767)	(37.166.993.137)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(37.166.993.137)	(27.450.346.443)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		(16.855.254.630)	(9.716.646.694)
TỔNG NGUỒN VỐN	440		27.052.072.998	44.280.569.885

II- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mẫu số B02-DN

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	49.790.940.342	42.967.904.966
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		49.790.940.342	42.967.904.966
Giá vốn hàng bán	11	20	49.603.752.222	45.527.311.196
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		187.188.120	(2.559.406.230)
Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	119.145.130	118.608.796
Chi phí tài chính	22	22	12.307.507.252	881.227.251
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.277.654.979	1.681.227.251
Chi phí bán hàng	25		-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	4.847.871.093	6.362.758.803
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(16.849.045.095)	(9.684.783.488)
Thu nhập khác	31		-	-

Chi phí khác	32	24	6.209.535	31.863.206
Lợi nhuận khác	40		(6.209.535)	(31.863.206)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(16.855.254.630)	(9.716.646.694)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(16.855.254.630)	(9.716.646.694)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	26	(4.339)	(2.501)
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		(4.339)	(2.501)

III. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp)

Mẫu số B03-DN

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		(16.855.254.630)	(9.716.646.694)
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		579.111.512	1.042.513.953
Các khoản dự phòng	03		10.180.404.480	(384.426.350)
(Lãi lỗ) hoạt động đầu tư	05		(119.145.130)	(118.608.796)
Chi phí lãi vay	06		1.277.654.979	1.681.227.251
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(4.937.228.789)	(7.495.940.636)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(4.089.860.676)	634.159.437
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		5.171.066.793	(4.465.957.698)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		7.521.671.028	10.990.701.436
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		4.235.825.618	(7.200.716.791)
Tiền lãi vay đã trả	14		(1.055.629.888)	(966.733.083)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.845.844.086	(8.504.487.335)
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(818.732.018)
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.198.230	118.608.796
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		1.198.230	(700.123.222)
Tiền thu từ đi vay	33		23.101.838.829	25.528.220.593
Tiền trả nợ gốc vay	34		(30.733.182.717)	(15.981.150.187)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(7.631.343.888)	9.547.070.406
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(784.301.572)	342.459.849
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	4	1.199.427.717	856.967.868
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	4	415.126.145	1.199.427.717

Nghệ An, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Người lập

Đinh Hữu Hạnh

Kế toán trưởng

Đinh Hữu Hạnh

Giám đốc



Nguyễn Ngọc Nam

Số: 07 /BC-HĐQT

Quy Hợp, ngày 23 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2023,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) được quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh. HĐQT xin báo cáo đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của Công ty năm 2023

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2023, tình hình chung của Công ty đã có những chuyển biến tích cực. Mỏ Suối Bắc đã đi vào hoạt động sản xuất, mặc dù còn nhiều khó khăn song bước đầu đã thu được sản phẩm, tạo ra doanh thu cho Công ty, việc làm và thu nhập cho người lao động. Công ty đã hoàn thành một số nội dung công việc liên quan đến thực hiện Đề án đóng cửa mỏ 1499 và công việc liên quan đến hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường mỏ Suối Bắc. Đã hoàn thành việc gia hạn thuê đất đối với khu đất xây dựng văn phòng Công ty và khu đất xây dựng nhà xưởng tuyển luyện cơ khí.

Bên cạnh đó do ảnh hưởng tình hình thế giới đến nền kinh tế trong và ngoài nước làm cho giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao. Chính sách nhà nước cũng có nhiều thay đổi, nhất là các loại thuế, phí. Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và môi trường trong hoạt động sản xuất của doanh nghiệp ngày càng thắt chặt. Xưởng luyện và điện phân thiếc đang phải dừng hoạt động do thiếu nguồn nguyên liệu đầu vào.

2. Kết quả đạt được

a. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu :

Nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế, vượt qua khó khăn thử thách để từng bước ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty. Ngay từ đầu năm HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp trong quản lý, điều hành và đã đạt được một số kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếu KL trong tình quặng	Tấn	55,10	45,93	83,4
2	Thiếu thời thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	50,7	55,72	109,9
3	Thiếu thời tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	61,7	64,7	104,9
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000	144.085	60,0
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	48.268	49.910,1	103,4
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.274	3.480,3	66,0
7	Khấu hao	tr.đồng	579	579	100,0
8	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0	2.686,4	
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	759	-16.855,3	-2220,7
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	8.091	6.564,3	81,1
11	Lao động bình quân	Người	80	75	93,8
12	Lương bình quân	1000đ/ng/th	8.428	7.294	86,5

b. Một số nội dung chính đã thực hiện được:

- Về công tác xin cấp giấy phép môi trường mỏ Suối Bắc:

Công ty đã hết thời gian vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường, đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép Môi trường mỏ Suối Bắc. Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra thực địa. Hiện tại, theo kiến nghị của đoàn kiểm tra, Công ty đã đào xong 3 hố chôn lấp tiếp theo của bãi chôn lấp quặng đuôi mỏ Suối Bắc. Đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện lại hồ sơ. Hiện tại, đơn vị tư vấn đang làm việc với Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường về các nội dung liên quan để hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của Công ty.

- Về công tác đóng cửa mỏ:

- Đối với đóng cửa mỏ 1499: Công ty thực hiện xong các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ thiếc gốc 1499 theo nội dung đề án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ và quyết định số 2078/QĐ-BTNMT ngày 24/7/2023 về việc gia hạn thời gian đóng cửa mỏ. Tuy nhiên có một phần khối lượng công việc chôn lấp hoàn thổ khu vực lộ thiên không thể thực hiện được Công ty đã lập hồ sơ giải trình Cục khoáng sản và đề nghị Cục Khoáng sản có ý kiến tham mưu Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh giảm phần khối lượng công việc nay cho Công ty. Hiện nay, cục khoáng sản đang thụ lý hồ sơ, chưa có ý kiến phản hồi.

- Đối với đóng cửa mỏ 886: Từ ngày Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ họp (ngày 16/12/2021), Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau

khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 của Sở tài nguyên và Môi trường về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ, công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Từ đó đến nay Công ty đã có nhiều văn bản giải trình về số tiền phải nộp gửi Cục khoáng sản và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, hiện nay Cục Khoáng sản Việt Nam vẫn chưa chấp thuận và đã trả lại hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của Công ty và vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

- Về công tác thuê đất, gia hạn hợp đồng thuê đất:

+ Được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 599/QĐ-UBND, ngày 20/10/2023 đối với đất khu đất xây dựng văn phòng Công ty và khu đất nhà xưởng tuyển luyện, cơ khí đến ngày 09/7/2043. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký Hợp đồng thuê đất số 09/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất văn phòng Công ty và Hợp đồng số 10/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất nhà xưởng tuyển, luyện, cơ khí.

- Đối với khu đất tại ô tô xăng dầu thị trấn Quỳnh Hợp hết hạn tháng 1/2024, do khu đất đang vướng về quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch đô thị trong quy hoạch tổng thể của Huyện Quỳnh Hợp. Nên hiện tại đơn vị tư vấn đang tích cực làm việc với các sở, ngành và huyện Quỳnh Hợp để điều chỉnh lại quy hoạch phù hợp sau đó mới tiếp tục làm thủ tục gia hạn thuê đất.

3. Đánh giá kết quả một số mặt hoạt động SXKD:

Hội đồng quản trị đánh giá năm 2023 Công ty đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu đề ra. Ban điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt trong việc triển khai thực hiện các nội dung công việc. Tập thể người lao động đồng tâm, đồng sức, có tinh thần trách nhiệm cao cùng với Ban điều hành để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Tại mỏ Suối Bắc: Năm 2023 Đã hết thời gian vận hành thử nghiệm và đang trong thời gian làm các thủ tục đề nghị cấp giấy phép môi trường, Công ty đã từng bước ổn định sản xuất tại đơn vị, đã tổ chức khai thác, nghiền tuyển. Do nhân lực khai thác còn thiếu nên khối lượng đất đá quặng khai thác chưa đáp ứng được cho xưởng nghiền tuyển. Mặt khác, cũng vì thiếu nhân lực khai thác nên công tác đào lò thăm do để mở rộng vùng khai thác không thực hiện được. Chính vì vậy việc tìm kiếm vùng khai thác đạt hàm lượng gặp rất nhiều khó khăn. Đối với xưởng nghiền tuyển, mặc dù dây chuyền đã cơ bản hoạt động ổn định, người lao động của xưởng đã phần nào nắm bắt được đặc tính của từng loại thiết bị để sửa chữa, bảo dưỡng và có các giải pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Tuy nhiên thời gian dừng của xưởng

còn nhiều, một phần do hỏng hóc thiết bị, một phần do đất đá quặng đầu vào không đáp ứng đủ để xướng tuyển sản xuất 3 ka liên tục.

- Tại Xí nghiệp Tuyển tinh - Luyện thiếc: Công tác luyện và điện phân thiếc hoạt động gián đoạn do thiếu nguyên liệu đầu vào, mặt khác vì Công ty cân đối hiệu quả và hợp đồng thuê đơn vị ngoài gia công thiếc. Người lao động của Xí nghiệp được điều động lên làm ở Xí nghiệp thiếc Suối Bắc. Chỉ bố trí nhân lực ở tại xí nghiệp để thực hiện công tác quản lý và bảo vệ tài sản, sản phẩm và phân tích mẫu.

- Đối với kinh doanh xăng dầu: Hoạt động kinh xăng dầu không mang lại hiệu quả. Chính vì vậy Công ty đã trả giấy phép bán hàng và dừng bán hàng tại 02 ốt xăng dầu của Công ty từ tháng 3 năm 2023.

- Công ty thực hiện quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư XD/CB, sử dụng lao động và các nguồn lực khác theo các quy định của Pháp luật có liên quan và điều lệ của Công ty. Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất trong lĩnh vực SXKD, hoạt động khai thác, chế biến, thăm dò khoáng sản và báo cáo theo các yêu cầu quản lý khác kịp thời, theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ không để xảy ra các trường hợp mất mát tài nguyên, tranh chấp ranh giới mỏ trong sản xuất

- Trong tổ chức sản xuất áp dụng những biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng kế hoạch và trang cấp đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động; tập huấn an toàn vệ sinh lao động, vật liệu nổ và phòng cháy chữa cháy đầy đủ theo quy định. Trong năm không để xảy ra sự cố về an toàn lao động và môi trường

- Thực hiện kê khai và đóng nộp các nghĩa vụ thuế, phí đối với Nhà nước đầy đủ, kịp thời. Chi trả đầy đủ, kịp thời tiền lương cho người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch các chế độ chính sách, các hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

II. Hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2023, HĐQT đã duy trì việc họp trực tiếp, trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để thống nhất các nội dung công việc. Các nội dung, thành phần tham dự họp HĐQT theo đúng quy định Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty. Các cuộc họp đã bám sát Nghị quyết ĐHCĐ và tình hình thực tế của Công ty để triển khai thực hiện. Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 01 quyết định, 04 nghị quyết HĐQT để triển khai Công việc.

- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, thống nhất nội dung công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tham dự các cuộc họp với Ban giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động của Công ty, có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc

hợp. Do đó HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất của các thành viên HĐQT.

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của HĐQT được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; tôn trọng quyền lợi của cổ đông, ý kiến đề xuất của Ban giám đốc; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Kết quả giám sát với Ban điều hành và cán bộ quản lý:

- Các thành viên trong Ban giám đốc có trình độ, năng lực, phẩm chất, hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành.

- Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể, thường xuyên trao đổi công việc để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai công việc tiếp theo.

- Ban giám đốc triển khai kế hoạch SXKD phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

- Các cán bộ quản lý trong Công ty có phẩm chất tốt, nhiệt tình với công việc. Chủ động, kịp thời tham mưu với Ban giám đốc, HĐQT đề ra những quyết định phù hợp với điều kiện thực tế.

- HĐQT nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc

- Xây dựng hành lang pháp lý cho Ban giám đốc triển khai công việc thông qua các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy chế, quy định của Công ty.

3. Đánh giá kết quả thực hiện 2023:

Nhìn chung trong năm 2023, Ban giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, sự chỉ đạo, quyết định của HĐQT. Đã từng bước ổn định hoạt động, hoàn thành cơ bản các nội dung công việc đã đề ra, tạo tiền đề để Công ty ổn định và phát triển trong những năm tiếp theo.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2023

1. Mục tiêu, định hướng:

Hiện tại, thị trường tiêu thụ thiếc ổn định, giá thiếc tiêu thụ đang ở mức tương đối cao. Công ty cần tranh thủ, tận dụng tốt cơ hội cho sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT định hướng cho Ban giám đốc Công ty tiếp tục hoàn thiện dây chuyền nghiền tuyển, phát triển vùng khai thác đạt hàm lượng của Mỏ thiếc Suối Bắc để tăng năng suất, thực thu, tăng sản lượng quặng thiếc sản xuất; tiếp tục

nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền Công nghệ luyện và điện phân theo hướng nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật nhằm tăng thực thu sản phẩm thiếc, giảm chi phí để tăng hiệu quả kinh tế. Tìm giải pháp để phát huy lợi thế của 02 khu đất ở thị trấn Quỳnh Hợp và khu đất ở thành phố Vinh đã gia hạn được quyền sử dụng đất.

2. Chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu:

2.1. Các chỉ tiêu SXKD :

Hội đồng quản trị thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Ban giám đốc trình HĐQT Công ty để thông qua trong kỳ Đại hội này như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Thiếc KL trong tinh quặng	Tấn	47,3
2	Thiếc thối thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	43,47
3	Thiếc thối tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	51,47
4	Tổng doanh thu	tr.đồng	35.078
5	Nộp ngân sách	tr.đồng	3.994
6	Khấu hao	tr.đồng	563
7	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0
8	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	368
9	Tổng quỹ lương	tr.đồng	7.441
10	Lao động bình quân	Người	78
11	Lương bình quân	1000đ/ng/th	7.950

2.2. Một số nội dung khác:

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để xin cấp giấy phép môi trường của mỏ Suối Bắc

- Xử lý những vướng mắc để hoàn thành việc phê duyệt đóng cửa mỏ giấy phép 1499;

- Tiếp tục xử lý những vướng mắc để được phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của giấy phép 886.

- Hoàn thành việc gia hạn quyền sử dụng đất tại khu đất ô tô xăng dầu thị trấn Quỳnh Hợp

- Rà soát lại các mỏ hoặc một phần mỏ đã kết thúc khai thác để hợp đồng với đơn vị tư vấn lập đề án đóng cửa mỏ theo yêu cầu của Cục Địa Khoáng sản Việt Nam.

- Khảo sát, đánh giá, lập dự án đầu tư xây dựng khách sạn và các dịch vụ phụ trợ tại khu đất văn phòng Công ty hiện nay (theo cam kết với quản lý nhà nước trước khi gia hạn sử dụng đất).

3. Công tác điều hành:

- Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bám sát cơ chế chính sách nhà nước, thị trường tiêu thụ xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu đặt ra.

- Thực hiện tốt công tác cải tiến dây chuyền công nghệ, nâng cao năng suất, thực thu, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất. Thực hiện đảm bảo công tác an toàn lao động, môi trường.

- Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, nâng cao năng lực quản lý điều hành của đội ngũ lãnh đạo, kiến thực chuyên môn của cán bộ công nhân lao động toàn Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.
HĐQT trân trọng báo cáo trước Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT; BKS
- Ban GD Cty;
- Lưu TK.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Hồng Thịnh

Số: 03 /BC-BKS

Quy Hợp, ngày 23 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGHỆ TĨNH

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Kiểm soát viên được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát Công ty,

Căn cứ BCTC Năm 2023, và các hồ sơ tài liệu của công ty;

Ban kiểm soát Công ty thông báo kết quả kiểm soát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2023 tại Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh như sau:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của công ty năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ % TH/KH
1	Thiếc KL trong tinh quặng	Tấn	55,10	45,93	83,4
2	Thiếc thỏi thành phẩm (99,95% Sn)	Tấn	50,7	55,72	109,9
3	Thiếc thỏi tiêu thụ (99,95% Sn)	Tấn	61,7	64,7	104,9
4	Kinh doanh xăng dầu	Lít	240.000	144.085	60,0
5	Tổng doanh thu	tr.đồng	48.268	49.910,1	103,4
6	Nộp ngân sách	tr.đồng	5.274	3.480,3	66,0
7	Khấu hao	tr.đồng	579	579	100,0
8	Đầu tư XDCB	tr.đồng	0	2.686,4	
9	Lợi nhuận trước thuế	tr.đồng	759	-16.855,3	-2220,7
10	Tổng quỹ lương	tr.đồng	8.091	6.564,3	81,1
11	Lao động bình quân	Người	80	75	93,8

II. Nhận xét, đánh giá.

1. Khó khăn

Trong năm 2023, tuy ảnh hưởng của dịch bệnh đã giảm xuống nhưng diễn biến tình hình thế giới lại phức tạp, dẫn đến nền giá các vật tư, nguyên nhiên liệu tăng cao. Chính sách nhà nước cũng có nhiều thay đổi, nhất là các loại thuế, phí. Công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và môi trường trong hoạt

động sản xuất của doanh nghiệp ngày càng thắt chặt. Xưởng luyện và điện phân thiếc đang phải dừng hoạt động do thiếu nguồn nguyên liệu đầu vào.

2. Đánh giá công việc thực hiện trong năm 2023

2.1. Về thủ tục hoạt động:

Công ty đã hết thời gian vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường, đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép Môi trường mỏ Suối Bắc. Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường Bộ Tài nguyên và Môi trường đã kiểm tra thực địa. Hiện tại, theo kiến nghị của đoàn kiểm tra, Công ty đã đào xong 3 hố chôn lấp tiếp theo của bãi chôn lấp quặng đuôi mỏ Suối Bắc. Đang phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện lại hồ sơ. Hiện tại, đơn vị tư vấn đang làm việc với Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường về các nội dung liên quan để hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của Công ty.

2.2. Việc hoàn thổ trả đất và đóng cửa mỏ:

- Đối với đóng cửa mỏ 1499: Công ty thực hiện xong các nội dung công tác hoàn thổ phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ thiếc gốc 1499 theo nội dung đề án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại quyết định số 3819/QĐ-BTNMT, ngày 29/12/2022 về việc phê duyệt đề án đóng cửa mỏ và quyết định số 2078/QĐ-BTNMT ngày 24/7/2023 về việc gia hạn thời gian đóng cửa mỏ. Tuy nhiên có một phần khối lượng công việc chôn hoàn thổ khu vực lộ thiên không thể thực hiện được Công ty đã lập hồ sơ giải trình Cục khoáng sản và đề nghị Cục Khoáng sản có ý kiến tham mưu Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét điều chỉnh giảm phần khối lượng công việc nay cho Công ty. Hiện nay, cục khoáng sản đang thụ lý hồ sơ, chưa có ý kiến phản hồi.

- Đối với đóng cửa mỏ 886: Từ ngày Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ hợp (ngày 16/12/2021), Công ty và đơn vị tư vấn đã chỉnh sửa bổ sung và nộp lại theo ý kiến của Tổng cục Địa chất trong tháng 3/2022. Về nghĩa vụ tài chính, sau khi có CV 2395/STNMT-KS ngày 05/5/2021 của Sở tài nguyên và Môi trường về xác định diện tích không được bồi thường giải phóng mặt bằng; trên cơ sở tài liệu địa chất mỏ, công ty đã xác định số tiền sử dụng số liệu thông tin và đã nộp vào tài khoản của Trung tâm Kiểm định và công nghệ địa chất số tiền 4,091 tỷ/12,658 tỷ đồng tại quyết định số 294/QĐ-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Từ đó đến nay Công ty đã có nhiều văn bản giải trình về số tiền phải nộp gửi Cục khoáng sản và Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, hiện nay Cục Khoáng sản Việt Nam vẫn chưa chấp thuận và đã trả lại hồ sơ đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ của Công ty và vẫn đang yêu cầu Công ty tiếp tục nộp số tiền còn lại.

2.3. Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và chế độ của người lao động: Năm 2023 Mỏ Suối Bắc đã đi vào hoạt động sản xuất, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng

bước đầu đã thu được sản phẩm, tạo ra doanh thu cho Công ty, việc làm và thu nhập cho người lao động.

2.4. Công tác tài chính: Công ty chủ động được nguồn tài chính để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.5. Gia hạn các khu đất sắp hết hạn sử dụng:

- Được UBND tỉnh Nghệ An ban hành quyết định gia hạn thời gian thuê đất số 599/QĐ-UBND, ngày 20/10/2023 đối với đất khu đất xây dựng văn phòng Công ty và khu đất nhà xưởng tuyển luyện, cơ khí đến ngày 09/7/2043. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký Hợp đồng thuê đất số 09/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất văn phòng Công ty và Hợp đồng số 10/HĐ-TĐ, ngày 19/01/2024 đối với khu đất nhà xưởng tuyển, luyện, cơ khí.

- Đối với khu đất tại ốt xăng dầu thị trấn Quỳnh Hợp hết hạn tháng 1/2024, do khu đất đang vướng về quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch đô thị trong quy hoạch tổng thể của Huyện Quỳnh Hợp. Nên hiện tại đơn vị tư vấn đang tích cực làm việc với các sở, ngành và huyện Quỳnh Hợp để điều chỉnh lại quy hoạch phù hợp sau đó mới tiếp tục làm thủ tục gia hạn thuê đất.

3. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý:

- Qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD đã có nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty. Trước những khó khăn về mặt giá thành nguyên vật liệu, chính sách về tài nguyên khoáng sản và môi trường, Công ty đã có những nỗ lực để tạo ra thu nhập cho người lao động.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Về hoạt động của Ban kiểm soát: đã tham gia dự các cuộc họp của HĐQT, để nắm bắt những thông tin và hỗ trợ HĐQT.

III. Nhận xét và kiến nghị.

Thông qua kết quả kiểm soát năm 2023 tại Công ty cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh, Ban Kiểm soát công ty đánh giá Công tác quản lý, tổ chức và điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và hạch toán kế toán, quản lý lao động, tiền lương và các mặt quản lý khác năm 2023 của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý, điều hành của Nhà nước.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty còn hạn chế do nhiều lý

do khách quan, tuy nhiên việc giá thép tăng cao đang trở thành động lực để thúc đẩy sản xuất và giúp Công ty kinh doanh hiệu quả trở lại trong thời gian tới.

*** Phương hướng năm 2024**

Trong năm 2024, giá kim loại màu đã có những chuyển biến tích cực, tạo tiền đề thuận lợi cho Công ty. Công ty cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dây chuyền sản xuất đối với mỏ Suối Bắc cũng như xưởng tuyển để cho ra sản phẩm thép đạt các chỉ tiêu kỹ thuật, từ đó đưa vào thương mại để tăng doanh thu cũng như lợi nhuận cho Công ty.

Trên đây là kết quả kiểm soát tình hình hoạt động quản lý điều hành, tình hình SXKD của Công ty cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh và báo cáo tài chính năm 2024. Ban kiểm soát công ty báo cáo kết quả kiểm soát với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban lãnh đạo ĐH;
- Các TV BKS;
- Các phòng Cty;
- Lưu VT, KSV

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thanh Hoa

Số: 08 /TTr-HĐQT

Quy Hợp, ngày 23 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Quyết toán thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2023
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số Luật số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ
Tĩnh;

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ
phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị quyết toán mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký hội
đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024 như sau:

1. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 đã được duyệt là: 487.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 292.800.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 126.000.000 đồng.
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 68.400.000 đồng.

2. Tổng số thực chi trả trong năm 2023 là: 273.200.000 đồng

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT tổng chi trả là: 94.800.000 đồng
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát tổng chi trả là: 117.600.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty tổng chi trả là: 60.800.000 đồng.

3. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 là: 223.200.000 đồng;

Trong đó:

- Chủ tịch HĐQT: 2.400.000 đồng/tháng.
- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 2.100.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký công ty: 1.900.000 đồng/người/tháng.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Hồng Thịnh

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ luật Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Nghệ Tĩnh;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là đơn vị kiểm toán có chức năng theo quy định của Pháp luật
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho Ban kiểm soát phối hợp với các bộ phận liên quan lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật hiện hành để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, BKS.



Phạm Thanh Hoa

